

Số: 56 /NQ-HĐND

Xuyên Mộc, ngày 28 tháng 9 năm 2023.

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án  
Nâng cấp bê tông nhựa đường GTNT áp 3 xã Bưng Riềng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC  
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân huyện về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp bê tông  
nhựa đường GTNT áp 3 xã Bưng Riềng; Báo cáo thẩm tra số 57/BC-KTXH ngày  
26 tháng 9 năm 2023 của Ban Kinh tế-Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp bê tông nhựa  
đường GTNT áp 3 xã Bưng Riềng do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng  
làm chủ đầu tư, với các nội dung chính sau:**

**1. Mục tiêu đầu tư**

Việc nâng cấp bê tông nhựa đường giao thông nông thôn áp 3 xã Bưng  
Riềng nhằm mục tiêu tạo điều kiện tốt nhất về cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc đi  
lại và vận chuyển của người dân, hoàn thiện đầy đủ cơ sở kết cấu hạ tầng kinh tế  
- xã hội nông thôn đồng bộ, hiện đại, môi trường nông thôn xanh - sạch - đẹp.

**2. Quy mô đầu tư**

- 04 tuyến, tổng chiều dài tuyến: L = 2.823,83m.

- Quy mô mặt cắt ngang tuyến 1: mặt đường rộng: 5,5m. Vận tốc tính toán:  
Vtt = 20km/h. Độ dốc ngang mặt đường: imđ = 2%. Loại mặt đường: cấp cao A1  
(BTNN). Nền đường: đắp bằng đất chọn lọc K > 0,95.

- Quy mô mặt cắt ngang tuyến 2 (km0 -:- 484,2), tuyến 3, tuyến 4: mặt  
đường rộng 5,0m. Vận tốc tính toán: Vtt = 30km/h. Độ dốc ngang mặt đường:  
imđ = 2%. Loại mặt đường: cấp cao A1 (BTNN). Nền đường: đắp bằng đất chọn  
lọc K > 0,95.

- Quy mô mặt cắt ngang tuyến 2 (km0+484,2 -:- 741,79): mặt đường rộng  
4,0m. Vận tốc tính toán: Vtt = 30km/h. Độ dốc ngang mặt đường: imđ = 2%.



Loại mặt đường: cấp cao A1 (BTNN). Nền đường: đắp bằng đất chọn lọc K > 0,95.

- Hệ thống báo hiệu đường bộ theo QCVN 41/2019/BGTVT.

3. *Nhóm dự án*: nhóm C.

4. *Tổng mức đầu tư của dự án*: **8.400.000.000 đồng** (Tám tỷ, bốn trăm triệu đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	7.404.363.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	:	207.322.000	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	630.355.000	đồng.
- Chi phí khác	:	130.495.000	đồng.
- Chi phí dự phòng	:	27.465.000	đồng.

5. *Nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn*

- Nguồn vốn đầu tư: ngân sách huyện.

- Khả năng cân đối vốn: bố trí vốn trong giai đoạn 2024-2025.

6. *Địa điểm thực hiện dự án*: ấp 3, xã Bung Riềng.

7. *Thời gian thực hiện dự án*: hoàn thành trước năm 2025.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Xuyên Mộc khóa XI, Kỳ họp thứ Mười Một thông qua ngày 28 tháng 9 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐTBQH và HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Huyện ủy;
- UBMTTQVN huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Ban QLDA ĐTXD;
- TTr HĐND, UBND xã Bung Riềng;
- Văn phòng HĐND & UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Thành Chung**